

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN

2026

**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Tháng 3/2026



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN
 Địa chỉ: Khóm Hàng Vịnh, TT Năm Căn, Huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau
 Điện thoại: 0290.3877.200- Email: namcanport@gmail.com
 Website: namcanport.com

**ĐHĐCĐ
 THƯỜNG
 NIÊN 2026**



**CHƯƠNG TRÌNH
 ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN**

Thời gian: 14h00 Ngày 06 tháng 4 năm 2026

Địa điểm: Hội trường Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn, ấp Hàng Vịnh, xã Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Chương trình	Thời gian	Ghi chú
I. PHẦN TIẾP ĐÓN, ĐĂNG KÝ		
<ul style="list-style-type: none"> Đón tiếp đại biểu, cổ đông Kiểm tra tư cách cổ đông Phát tài liệu tham dự họp 	13h30 - 14h00	
II. PHẦN KHAI MẠC		
<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội Tuyên bố lý do Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự Đại hội Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu Thông qua nội dung Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc của Đại hội 	14h00- 14h05 14h05 - 14h15 14h15 -14h30 14h30 - 14h40	
III. PHẦN NỘI DUNG		
<ul style="list-style-type: none"> Thông qua các nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội 1. Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 2. Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 3. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 4. Tờ trình thông qua Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 và Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026 của HĐQT/BKS 5. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 6. Tờ trình thông qua kết quả hoạt động năm 2025 & kế hoạch hoạt động năm 2026 kèm theo Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 & kế hoạch hoạt động năm 2026 Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận và biểu quyết các báo cáo, tờ trình đã thông qua 7. Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ (nếu có) 	14h40-15h40	
Nghỉ giải lao 15 phút		
<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung báo cáo, tờ trình đã xin ý kiến biểu quyết cổ đông. Trình bày dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội Chủ tọa điều hành Đại hội thảo luận Biểu quyết thông qua dự thảo Biên bản Đại hội và Nghị quyết Đại hội 	15h55-16h05 16h05-16h30	
IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI		
<ul style="list-style-type: none"> Chủ tịch HĐQT phát biểu bế mạc Đại hội Chụp ảnh lưu niệm 	16h30-16h45	



Số: /2026/BC-HĐQT

Năm Căn, ngày ... tháng ... năm 2026

**BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA NĂM 2025 VÀ
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026**

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

I. Kết quả hoạt động trong năm 2025

1. Cơ cấu nhân sự

HĐQT gồm 05 thành viên

- Ông Lê Tiến Công - Chủ tịch Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Ông Ngô Quốc Nam - Thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2025-2030, kiêm Phó giám đốc, phụ trách Ban điều hành Công ty;
- Ông Nguyễn Hoài An - Thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Bà Trần Anh Hiền - Thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2025-2030;
- Bà Bùi Thị Thu Hằng - Thành viên Hội đồng quản trị, nhiệm kỳ 2025-2030;

2. Đánh giá kết quả hoạt động năm 2025

HĐQT đã tổ chức các hoạt động nhằm thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2025 theo đúng các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế làm việc của HĐQT, Quy chế quản trị Công ty và các quy định của pháp luật. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty thực hiện các nhiệm vụ chính sau đây:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025;
- Thực hiện công tác đầu tư;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán;
- Tình hình chi thù lao HĐQT, BKS năm 2025;
- Một số công tác khác

Kết quả cụ thể như sau:

2.1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh

Năm 2025 là một năm kinh doanh đầy biến động, khởi đầu với nhiều khó khăn do các yếu tố pháp lý bến cảng, những khó khăn nội tại, thị trường hàng hóa khan hiếm và sự thay đổi cơ cấu bộ máy chính trị làm ảnh hưởng trực tiếp đến nguồn hàng và doanh thu của Cảng trong năm nhưng đã kết thúc với những tín hiệu phục hồi tích cực. Dưới sự

chỉ đạo sát sao của HĐQT và nỗ lực của Ban điều hành, Công ty đã vượt qua thách thức, nắm bắt cơ hội từ các dự án trọng điểm trong khu vực và đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Đặc biệt, kết quả hoạt động SXKD hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu ĐHCĐ giao:

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	%
Sản lượng (tấn)	19.600	27.541	141%
Tổng doanh thu (tr.đồng)	4.001	5.961	149%
Lợi nhuận TT: cân bằng lợi nhuận, lỗ tối đa (tr.đồng)	-2.600	-3.198	Tăng lỗ 23%

Với chỉ tiêu sản lượng và doanh thu vượt mức kế hoạch. Nguyên nhân chính là nhờ định hướng thay đổi chiến lược thành công, không chỉ tập trung vào các khách hàng truyền thống kinh doanh khai thác tại Cảng, Công ty đã chủ động, nhạy bén tiếp cận khách hàng dự án và ký kết các hợp đồng cung cấp dịch vụ bốc xếp, cung ứng vật tư ngoài cảng phục vụ cho các dự án khởi công trong 6 tháng cuối năm, nổi bật nhất là dự án đường cao tốc Cà Mau - Đất Mũi, dự án Cảng Hòn Khoai (khách hàng Tổng công ty Xây dựng Trường Sơn, Công ty TNHH MTV Xây dựng 99), dự án nhà chờ sân bay (Công ty CP ACC 243), đồng thời phát triển dịch vụ logistics các lô máy móc thiết bị phục vụ lắp đặt tại Lữ đoàn 175, Hải quân Vùng V. Một số khách hàng nhỏ truyền thống cũng góp phần cho kết quả hoạt động năm 2025 nhưng không đáng kể.

Lợi nhuận vẫn ghi nhận lỗ và tăng lỗ 23% so với kế hoạch, nguyên nhân do tăng doanh thu kéo theo tăng chi phí, chủ yếu chi phí giá vốn tăng tương ứng với hoạt động cung cấp vật tư, bên cạnh đó là gánh nặng từ chi phí tài chính khoản lãi vay VDB, nợ phát sinh và lãi quá hạn BHXH chưa xử lý được.

2.2. Công tác đầu tư

	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025		
				UTH năm 2025	Tỷ lệ HT kế hoạch năm (%)	Nguồn vốn thực hiện
A. Đầu tư được ĐHCĐ thông qua						
1	Tổng số hạng mục	Hạng mục	2	1	50%	
1.1	Nâng cấp mở rộng đường kết nối vào Cảng					
1.2	Lắp đặt hệ thống Phòng cháy chữa cháy (GD 1)					
2	Giá trị thực hiện đầu tư	Triệu đồng	590	450	76%	
-	Nâng cấp mở rộng đường kết nối vào Cảng		140	0	0%	
-	Lắp đặt hệ thống Phòng cháy chữa		450	450	100%	Vay

	cháy (GD 1)					VIMC
3	Giá trị giải ngân	Triệu đồng	590	450	76%	Vay VIMC
B. Đầu tư phát sinh - Nghị quyết thông qua của HĐQT						
1	Tổng số hạng mục	Hạng mục		2		
1.1	Tư vấn kiểm định	Triệu đồng		725		
a.	<i>Khảo sát bình đồ vùng nước</i>					
b.	<i>Kiểm định cầu cảng</i>					
c.	<i>Đánh giá an ninh cảng biển</i>					
d.	<i>Lập hồ sơ công bố chính thức</i>					
1.2	Lắp đặt đệm va cầu cảng	Triệu đồng		555		
2	Giá trị thực hiện đầu tư	Triệu đồng		1.280		
3	Giá trị giải ngân	Triệu đồng		1.280		Vay VIMC

Chỉ tiêu đầu tư theo kế hoạch năm 2025 đạt ½ hạng mục, giá trị đầu tư đạt 76% KH, tương ứng 450 triệu đồng.

Ngoài ra, để hoàn thành thủ tục công bố bến Cảng, tháng 9/2025 Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương thực hiện các hạng mục công trình nhằm hoàn thiện công bố bến Cảng Năm Căn, đầu tư phát sinh 02 hạng mục, giá trị đầu tư 1.280 tr.đồng, nguồn vốn thực hiện đầu tư được Tổng công ty Hàng hải Việt Nam cho vay. Kết quả Cảng Năm Căn đã được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam cấp quyết định công mở bến Cảng Năm Căn tại Quyết định số 01/QĐ-CHHDDTVN ngày 05/01/2026. Đây là thành tựu nổi bật và quan trọng nhất trong năm 2025, giúp Cảng Năm Căn đủ điều kiện hoạt động theo pháp luật hàng hải.

2.3. Tình hình chi trả thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT

Tại thời điểm 31/12/2025, Công ty có khoản lỗ lũy kế 48.576 tr.đồng vượt vốn chủ sở hữu là 40.576. triệu đồng, nợ BHXH 4.491 tr.đồng, nợ các tổ chức, cá nhân khác, ngoài ra khoản nợ khó thu hồi từ khách hàng Lũng Lô và nợ vay Tổng công ty Hàng hải Việt Nam 1.731 tr.đồng hoàn thiện các hạng mục công bố bến cảng. Mặc dù năm 2025, kết quả sản xuất kinh doanh nổi bật, đạt vượt kế hoạch đề ra nhưng kết quả vẫn lỗ, tình hình Công ty còn rất nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh thường xuyên, chưa có nhiều nguồn kinh phí phát triển mạnh công tác đào tạo, trang bị an toàn lao động, phát triển thị trường, khách hàng.

HĐQT thống nhất không nhận thù lao năm 2025 đã được ĐHCĐ Công ty thông qua, để tích lũy nguồn tài chính xử lý các vấn đề quan trọng góp phần cải thiện tình hình hoạt động kinh doanh năm 2026.

2.4. HĐQT đã quyết định lựa chọn và ủy quyền cho Phó Giám đốc phụ trách ký hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

2.5. Về các công tác khác

Do cách trở về vị trí địa lý và tình hình tài chính công ty khó khăn, trong năm 2025, HĐQT chưa tổ chức cuộc họp trực tiếp với đầy đủ các thành viên HĐQT, đã tổ chức 10 cuộc họp trực tuyến và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT đối với hoạt động SXKD, hợp tác, vay vốn và công tác tổ chức nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030. Kết quả: HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết, 05 Quyết định, 04 Thông báo kết luận (Phụ lục văn bản đính kèm).

Với trình độ chuyên môn cao và kinh nghiệm nhiều năm quản lý của các thành viên HĐQT, theo phân công nhiệm vụ của các thành viên phù hợp với các lĩnh vực là thế mạnh của các thành viên; HĐQT luôn sát cánh cùng Ban điều hành và Công ty trong mọi lĩnh vực hoạt động, thực hiện kiểm tra, đánh giá kết quả hoạt động của Ban điều hành và người đứng đầu để đưa ra các định hướng, chỉ đạo kịp thời.

Bên cạnh đó, HĐQT cũng phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát (BKS) và luôn lắng nghe các ý kiến đóng góp của BKS cũng như tạo mọi điều kiện để đảm bảo tính độc lập hoạt động của BKS.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên HĐQT

HĐQT Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

Các thành viên HĐQT tham dự cơ bản đầy đủ các cuộc họp HĐQT, cho ý kiến bằng văn bản và có ý kiến biểu quyết với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác, thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển chung của Công ty. Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số.

Các thành viên HĐQT nhận diện một cách chủ động vai trò, trách nhiệm hỗ trợ đối với BDH và có sự chia sẻ kinh nghiệm, tương tác, trao đổi đối với BDH về nghiệp vụ quản trị Công ty. Đồng thời, các Thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

Bên cạnh việc thực hiện và hoàn thành các trách nhiệm chung đối với các hoạt động của HĐQT, các Thành viên HĐQT đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT trong việc lập và thực hiện chương trình công tác, phân công nhiệm vụ giữa các Thành viên HĐQT, tổ chức họp, lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành các Nghị quyết, Quyết định, Thông báo của HĐQT; chỉ đạo, quản lý và giám sát Ban Điều hành thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Trong quá trình Ban Điều hành tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết của HĐQT, Chủ tịch HĐQT luôn sát cách, đồng hành cùng Ban điều hành để kịp thời xử lý các vướng mắc, bất cập trong hoạt động quản lý, điều hành.

- Các Thành viên HĐQT đã có những đóng góp tích cực đối với các nội dung được lấy ý kiến, cùng HĐQT giám sát hoạt động điều hành kinh doanh, hỗ trợ Ban Điều hành trong hoạt động chung của Công ty.

4. Đánh giá hoạt động của Phó Giám đốc phụ trách và Ban điều hành

Việc giám sát hoạt động của Người quản lý Ban điều hành và Ban điều hành (BDH) đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị và các quy định khác, cụ thể như sau:

- HĐQT tổ chức họp HĐQT mở rộng đến thành viên BDH để lắng nghe BDH báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh định kỳ quý, năm để nắm bắt tình hình và có hướng chỉ đạo, tháo gỡ các khó khăn (nếu có) kịp thời nhằm đạt các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh được ĐHCĐ giao.

- Thường xuyên yêu cầu BDH rà soát, báo cáo kịp thời tình hình triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của HĐQT.

- Phối hợp với công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát, thông qua hoạt động của Bộ phận tài chính kế toán để theo dõi và nắm bắt tốt hơn tình hình hoạt động của Công ty để đưa ra các quyết sách kịp thời, hạn chế rủi ro.

Nhìn chung, HĐQT đánh giá BDH đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác lý điều hành, bám sát Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT, hoàn thành và đạt vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh ĐHCĐ năm 2025 giao. Nhạy bén, nắm bắt cơ hội thị trường, chủ động khắc phục khó khăn nội tại, nâng cao năng lực thiết bị qua việc chủ động hợp tác đưa thiết bị về Cảng, quản lý sử dụng nguồn vốn vay từ VIMC hoàn thành đúng tiến độ các hạng mục hoàn thiện thủ tục công bố bến cảng. Tuy nhiên, trong bối cảnh công ty còn tồn tại nhiều khó khăn, kéo dài qua nhiều giai đoạn dẫn đến BDH chưa thực hiện triệt để chỉ đạo của HĐQT các vấn đề tồn đọng về thu hồi công nợ và xử lý nợ BHXH vẫn là thách thức lớn, cần được giải quyết quyết liệt hơn trong năm 2026.

II. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2026

Ngoài việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị và các quy định khác, HĐQT đề ra các mục tiêu và định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

1. Tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên năm 2026 đúng thời gian, tiến độ và triển khai một cách triệt để các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2026.

2. Tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026. Trong đó, các chỉ tiêu SXKD dự kiến như sau:

Chỉ tiêu kế hoạch năm 2026		So sánh với thực hiện 2025
1. Chỉ tiêu SXKD		
Sản lượng hàng hóa thông qua cảng	438.970 tấn	Tăng 1.868%
Tổng doanh thu	12.173 tr.đồng	Tăng 209%
Lợi nhuận trước thuế	670 tr.đồng	Tăng mạnh

3. Các giải pháp trọng tâm:

- Về thị trường: Chủ động bám sát, thiết lập đội ngũ chuyên trách làm việc với các nhà thầu của 03 dự án (Đường Cao tốc, Cảng Hòn Khoai, Cầu vượt biển) để chào cung cấp các gói dịch vụ trọn gói.

- Về tài chính: Xây dựng lộ trình và triển khai quyết liệt việc thu hồi công nợ cũ (đặc biệt là Lũng Lô) và trả nợ tồn đọng (BHXH, VDB). Quản lý chặt chẽ chi phí để đảm bảo hiệu quả.

- Về đầu tư thiết bị và hạ tầng: Không đầu tư mới, tập trung nâng cấp, sửa chữa đài nước, công trình phụ trợ. Đẩy mạnh việc tìm đối tác hợp tác san lấp mặt bằng để tăng sức chứa, nâng cao năng lực khai thác kho, bãi. Đồng thời, tăng cường hợp tác thiết bị để nâng cao năng lực thiết bị đủ đáp ứng bốc dỡ hàng cam kết sản lượng 2.000-3.000T/ngày giảm chi phí đầu tư mới trong điều kiện tài chính khó khăn.

- Về nhân lực: Xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao năng lực bộ phận chuyên môn, đào tạo lại hoặc tuyển dụng mới lao động cho các vị trí trực tiếp (lái cầu, điều độ, tín hiệu...) để đáp ứng quy mô hoạt động sản xuất.

- Về hợp tác: Triển khai hiệu quả hợp tác khai thác cầu Kirov với Cảng Sài Gòn. Tìm đối tác hợp tác, liên kết khai thác đội sà lan vận chuyển vật tư từ bến Cảng đến chân công trình. Liên kết với các cảng thành viên VIMC để hình thành chuỗi logistics, tăng lợi thế cạnh tranh, đặc biệt trong khu vực VIMC Mekong.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT, TK, HĐQT.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Tiến Công

PHỤ LỤC:
VĂN BẢN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
BAN HÀNH TRONG NĂM 2025

Văn bản ban hành	Số hiệu	Ngày phát hành	Nội dung chi tiết
I. Nghị quyết			
Nghị quyết	01/2025/NQ-HĐQT	02/1/2025	NQ v/v thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2025
Nghị quyết	02/2025/NQ-HĐQT	11/02/2025	NQ v/v thông qua Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2025
Nghị quyết	03/2025/NQ-HĐQT	06/03/2025	NQ v/v công tác cán bộ theo Văn bản 55/HHVN-TCNS
Nghị quyết	04/2025/NQ-HĐQT	10/4/2025	NQ Điều chỉnh Kế hoạch tổ chức ĐHCĐ năm 2025
Nghị quyết	05/2025/NQ-HĐQT	02/6/2025	NQ triệu tập cổ đông tham dự ĐHCĐ 2025
Nghị quyết	06/2025/NQ-HĐQT	29/8/2025	NQ về việc công tác kinh doanh và đầu tư
Nghị quyết	07/2025/NQ-HĐQT	29/8/2025	NQ chương trình hành động HĐQT, PCNV 2025
Nghị quyết	08/2025/NQ-HĐQT	29/8/2025	NQ chủ trương xây dựng và áp dụng HTQL theo BSC/KPI
Nghị quyết	09/2025/NQ-HĐQT	29/8/2025	NQ v/v giao chỉ tiêu BSC-KPI năm 2025 cho Ban điều hành.
Nghị quyết	10/2025/NQ-HĐQT	24/9/2025	NQ về việc xin ý kiến ĐHCĐ về chủ trương hợp tác Kinh doanh, hợp tác đầu tư giữa Công ty CP CNC và VLC
Nghị quyết	11/2025/NQ-HĐQT	30/9/2025	NQ về việc về chủ trương vay Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP để hoàn thiện hồ sơ pháp lý bến Cảng Năm Căn
Nghị quyết	12/2025/NQ-HĐQT	21/10/2025	NQ về việc về phiên họp ngày 16/10/2025
Nghị quyết	13/2025/NQ-HĐQT	16/12/2025	NQ về việc về hợp tác kinh doanh khai thác Cảng trực Kirov Cty CP Cảng Sài Gòn
II. Quyết định			
Quyết định	01/2025/QĐ-HĐQT	20/01/2025	Quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2024

Quyết định	02/2025/QĐ-HĐQT	24/6/2025	Quyết định bầu chức danh Chủ tịch HĐQT NK 2025-2030
Quyết định	03/2025/QĐ-HĐQT	21/10/2025	Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật “ Các hạng mục công trình nhằm hoàn thiện công bố bến Cảng Năm Căn”
Quyết định	04/2025/QĐ-HĐQT	21/10/2025	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện các công trình nhằm hoàn thiện công bố bến Cảng Năm Căn
Quyết định	05/2025/QĐ-HĐQT	22/10/2025	Quyết định phê duyệt Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024 và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2025

III. Biên bản

Biên bản	01/BB-HĐQT	06/03/2025	BB họp HĐQT về công tác cán bộ theo VB 55/HHVN-TCNS
Biên bản	02/BB-HĐQT	28/4/2025	BB họp rà soát kết quả Quý I & Kế hoạch Quý II
Biên bản	03/BB-HĐQT	24/6/2025	BB họp bầu Chủ tịch HĐQT NK 2025-2030
Biên bản	04/BB-HĐQT	16/7/2025	BB họp CT.HĐQT & Ban điều hành mở rộng T/PP
Biên bản	05/BB-HĐQT	29/8/2025	BB họp phiên họp ngày 22/8/2025
Biên bản	06/BB-HĐQT	24/9/2025	Biên bản tổng hợp PLYK TV HĐQT TTr 05
Biên bản	07/BB-HĐQT	30/9/2025	Biên bản tổng hợp PLYK TV HĐQT TTr 06
Biên bản	08/BB-HĐQT	21/10/2025	BB họp phiên họp ngày 16/10/2025
Biên bản	10/BB-HĐQT	10/12/2025	BB họp kiểm điểm và xếp loại tập thể
Biên bản	11/BB-HĐQT	16/12/2025	Biên bản tổng hợp PLYK TV HĐQT TTr 10

IV. Thông báo

Thông báo	01/TB-HĐQT	29/4/2025	TB đề cử, ứng cử TV HĐQT, BKS
Thông báo	02/TB-HĐQT	29/4/2025	TB thực hiện kết luận của Chủ tịch HĐQT tại phiên họp ngày 28/4/2025
Thông báo	03/TB-HĐQT	16/7/2025	TB thực hiện kết luận của Chủ tịch HĐQT tại phiên họp ngày 15/7/2025
Thông báo	04/TB-HĐQT	19/11/2025	TB thực hiện kết luận của Chủ tịch HĐQT tại phiên họp ngày 18/11/2025



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN

Địa chỉ: Ấp Hàng Vĩnh, xã Năm Căn, Tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 0290.3877.200 - Email: namcanport@gmail.com
Website: namcanport.com

**DHĐCĐ
THƯỜNG
NIÊN 2026**

Số: 2026/BC-BKS

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2026

Kính thưa Đại hội cổ đông,

Tôi xin thay mặt Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Cảng Năm Căn báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra, giám sát năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ công tác năm 2026 của Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2025

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên, được bầu ra tại Đại hội đồng cổ đông, trong đó:

- Ông Nguyễn Cảnh Hiệp - Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Đặng Xuân Cường - Thành viên Ban Kiểm soát
- Bà Nguyễn Thị Bích Ngân - Thành viên Ban Kiểm soát

2. Hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn; căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát và kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát; Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Giám sát tình hình sản xuất kinh doanh và tài chính;
- Kiểm tra việc bảo toàn vốn, quản lý dòng tiền, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp;
- Giám sát tình hình chấp hành Điều lệ, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư;
- Thẩm định Báo cáo tài chính quý, năm;
- Phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành trong việc quản lý vốn chủ sở hữu, với mục đích bảo toàn và phát triển vốn.
- Thực hiện các công tác khác của Ban Kiểm soát theo kế hoạch hoạt động năm 2025.

Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát Công ty chủ yếu thực hiện bằng hình thức trực tiếp thông qua kiểm soát viên tại Năm Căn và gián tiếp thông qua hệ thống báo cáo tài chính, báo cáo quản trị và phương pháp phân tích tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và dòng lưu chuyển tiền tệ. Công tác kiểm tra giám sát được thực hiện liên

tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty để giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ.

II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT NĂM 2025

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Ban Kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty và thống nhất đánh giá. Kết quả cụ thể như sau:

a. Sản lượng hàng hóa thông qua: thực hiện 27.541 tấn/Kế hoạch 19.600 tấn, tăng 41% so với kế hoạch năm 2025.

b. Doanh thu: Tổng doanh thu CCDV thực hiện 5.961 triệu đồng/Tổng doanh thu CCDV kế hoạch là 4.000 triệu đồng, tăng 49% so với kế hoạch năm 2025.

c. Lợi nhuận trước thuế: lỗ -3.199 triệu đồng/Lợi nhuận kế hoạch bằng -2.600, tăng lỗ 23% so với kế hoạch năm 2025.

- Dựa trên các chỉ số về sản lượng, doanh thu và biên lợi nhuận thực tế, Ban Kiểm soát nhận định tình hình hoạt động kinh doanh năm 2025 của Công ty đã ghi nhận những chuyển biến tích cực, khẳng định tính đúng đắn trong định hướng thích ứng thị trường.

- Mặc dù chịu ảnh hưởng trực tiếp từ việc sụt giảm sản lượng do đối tác truyền thống (Tổng công ty Xây dựng Lũng Lô) và dự án Cầu Hàng Vịnh không triển khai như kế hoạch, tuy nhiên, Ban Điều hành đã thể hiện sự nhạy bén chiến lược khi kịp thời chuyển dịch cơ cấu khách hàng. Việc khai thác tối đa dư địa từ các dự án trọng điểm quốc gia như Cao tốc Cà Mau – Đất Mũi và Công trình Sân bay (Giai đoạn 2) thông qua các đối tác chiến lược (CMB, Tân Cảng, Công ty Trường Sơn, Công ty 99, ACC 243, Viện Kỹ thuật Hải quân...) đã tạo nên sự đột phá về doanh thu. Kết quả này không chỉ bù đắp các khoảng trống thị trường mà còn đóng góp vào tốc độ tăng trưởng vượt bậc của Công ty so với kế hoạch đề ra, tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn vận hành tiếp theo.

2. Một số chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2024	31/12/2025	So sánh 2025/2024 (%)
1	Tổng tài sản	Triệu đồng	36.336	35.964	99%
2	Tài sản ngắn hạn	-	1.461	1.967	135%
3	Tài sản dài hạn	-	34.875	33.996	97%
5	Nợ phải trả	-	73.713	76.540	104%
6	Vốn chủ sở hữu	-	(37.377)	(40.576)	

2.1. Tổng tài sản: Tổng tài sản của Công ty năm 2025 giảm 1% so với năm 2024 chủ yếu là do khấu hao tài sản cố định.

2.2. Nợ phải trả và khả năng thanh toán:

2.2.1. Đánh giá chung về khả năng thanh toán:

Hiện tại, Công ty đang đối mặt với tình trạng mất cân đối tài chính. Do kết quả kinh doanh chưa đạt hiệu quả cao, nguồn thu hiện nay không đủ để trang trải các khoản nợ cũ và lãi vay phát sinh từ giai đoạn chuyển giao (từ Vinashin sang Vinalines). Hầu hết các

tài sản đầu tư từ trước vẫn chưa mang lại thu nhập ổn định nhưng Công ty vẫn phải gánh chịu áp lực trả nợ rất lớn.

2.2.2. Chi tiết các khoản nợ vay: 29.185.479.347 đồng

Công ty đã nỗ lực đàm phán để tái cơ cấu nợ, cụ thể:

- **Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB): Nợ 10.181.836.227 đồng.** Tài sản đảm bảo đã được bán thanh lý để trả một phần nợ, nhưng vẫn chưa trả đủ gốc và lãi. Hiện Công ty chưa có nguồn tiền để trả tiếp và đang chờ phía VDB phê duyệt phương án miễn, giảm lãi tiền vay và cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho Công ty.

- **Công ty Tài chính Công nghiệp Tàu thủy (VFC): Nợ 16.500.000.000 đồng.** Khoản nợ này rất khó cơ cấu do Cảng Năm Căn đã chuyển sang công ty cổ phần (Nhà nước không còn nắm cổ phần chi phối), dẫn đến việc thiếu các cơ chế hỗ trợ từ Chính phủ.

- **Nợ vay cá nhân:** Gồm ông Nguyễn Doãn Tường (70 triệu đồng) và bà Trịnh Vân Quy (430 triệu đồng).

- **Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC)¹:** 2.003.643.120 trong đó Cảng Năm Căn tạm ứng từ quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp; Tổng công ty trả nợ lương năm 2010, 2011 Ngân hàng PTVN và trả nợ BHXH năm 2013: 1.172.256.954 đồng.

2.2.3. Nợ phải trả nhà cung cấp: 9.700.941.070 đồng

Đây là các khoản nợ tồn đọng lâu năm từ 2008 đến nay chưa thể xử lý dứt điểm do khó khăn tài chính, chủ yếu gồm:

- **Xí nghiệp Cơ khí Quang Trung:** 5.460.000.000 đồng (Nợ mua cầu từ năm 2008).

- **DNTN Thanh Trúc:** 3.289.135.320 đồng (Nợ tiền cát, đá san lấp cảng).

- **Các nhà cung cấp khác:** Khoảng 951 triệu đồng (Nợ tiền tư vấn, thiết kế, vật liệu xây dựng...).

2.2.4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:

- Nợ thuế và các khoản phải nộp	:	5.592.371 đồng
- BHXH	:	4.479.485.123 đồng
- BHYT, BHTN, BHTN	:	8.041.993 đồng
- Kinh phí công đoàn	:	87.013.768 đồng

2.3. Vốn chủ sở hữu:

- Tại thời điểm 31/12/2025 vốn chủ sở hữu là -40.576.229.557 đồng do năm 2025 Công ty tiếp tục lỗ, không bảo toàn được vốn chủ sở hữu do kết quả kinh doanh như đã nêu trên.

- Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp vào ngày 21/5/2015, vốn điều lệ 8.000.000.000 đồng, tương ứng 800.000 cổ phần. Cơ cấu vốn và tỷ lệ nắm giữ như sau:

¹ Chưa bao gồm khoản hỗ trợ tài chính năm 2025 từ VIMC để hoàn thiện hồ sơ pháp lý bến cảng.

Stt	Cổ đông	Số cổ phần đăng ký	Tỷ lệ (%)
1	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam	394.779	49,35
2	Người lao động công ty	2.100	0,26
3	Các nhà đầu tư khác	403.121	50,39
	Trong đó:		
	- Công ty TNHH QLTS Phúc Thịnh:	389.491	48,69
	- Công ty CP TMVT XNK Dầu khí Đại Việt	13.630	1,7
	Tổng cộng:	800.000	100

2. Công tác quản lý đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản năm 2025:

Ban Kiểm soát nhận định năm 2025 là giai đoạn mang tính bước ngoặt trong việc tái xác lập vị thế pháp lý của Công ty. Công tác quản lý đầu tư tài sản cố định và xây dựng cơ bản đã được thực hiện quyết liệt, đúng trọng tâm nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn trong hoạt động khai thác cảng, cụ thể:

1. Đầu tư nâng cấp hạ tầng và đảm bảo an toàn khai thác:

Công ty đã hoàn thành dự án đầu tư hệ thống Phòng cháy chữa cháy (Giai đoạn 1) với tổng kinh phí **450 triệu đồng**. Ban Kiểm soát đánh giá hạng mục này không chỉ nhằm tuân thủ nghiêm ngặt các tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật theo quy định hiện hành, mà còn là điều kiện bắt buộc để bảo vệ tài sản doanh nghiệp và đảm bảo tính liên tục trong hoạt động khai thác cảng tại hiện trường.

2. Tái xác lập tư cách pháp lý bến cảng Năm Căn:

Đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu trong năm 2025. Ban Kiểm soát ghi nhận sự nỗ lực của Ban điều hành trong việc sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay 1,8 tỷ đồng từ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC) để hoàn tất các thủ tục kỹ thuật phức tạp theo quy định tại Nghị định 58/2017/NĐ-CP, bao gồm:

- Về kỹ thuật hàng hải: Thực hiện khảo sát bình đồ vùng nước, đo đạc địa hình đáy biển và thiết lập phương án an toàn hàng hải chính quy.

- Về năng lực cầu cảng: Hoàn thành kiểm định năng lực chịu lực cầu tàu 100m, được cơ quan chức năng xác nhận đủ điều kiện tiếp nhận tàu tải trọng đến 5.000 DWT (giảm tải).

- Về an ninh cảng biển: Hoàn thiện hồ sơ đánh giá và kế hoạch an ninh theo tiêu chuẩn quốc tế của Bộ luật ISPS Code.

- Về hạng mục phụ trợ: Đầu tư lắp đặt hệ thống đệm va và trụ bích mới, nâng cao năng suất xếp dỡ và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các phương tiện thủy cập tàu.

Tính đến cuối năm 2025, toàn bộ hồ sơ pháp lý đã được trình Cục Hàng hải Việt Nam với dự kiến hoàn thành công bố lại bến cảng vào đầu tháng 01/2026. Ban Kiểm soát nhận định: Kết quả này đã giải quyết triệt để nút thắt pháp lý tồn đọng nhiều năm, tạo lập một hành lang pháp lý vững chắc. Đây là yếu tố cốt lõi cho phép Cảng Năm Căn hoạt động chính thức với đầy đủ chức năng bến cảng biển, tạo điều kiện thuận lợi để khai thác tối đa công suất và bứt phá sản lượng trong năm 2026.

III - KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

Ban Kiểm soát đã tiến hành thẩm định Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn. Trên cơ sở đối chiếu với kết quả kiểm toán độc lập, Ban Kiểm soát thống nhất xác nhận các nội dung trọng tâm sau:

- Báo cáo tài chính năm 2025 đã được thực hiện kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam. Quy trình lập báo cáo và công bố thông tin đã tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành về quản lý tài chính.

- Về tổng thể, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2025.

- Bên cạnh việc thống nhất với khung báo cáo chung, Ban Kiểm soát xin lưu ý đặc biệt trước Đại hội về một số nghiệp vụ tài chính chưa được phản ánh đầy đủ vào sổ sách kế toán. Những nội dung này có ảnh hưởng trực tiếp đến tính chính xác của kết quả hoạt động kinh doanh cũng như thực trạng vốn chủ sở hữu của Công ty, cụ thể như sau:

*** Về việc hạch toán chi phí lãi vay:**

Công ty chưa tiến hành ghi nhận đầy đủ chi phí lãi vay số số tiền ước tính được khoảng 23.149.650.554 VND. Nếu công ty ghi nhận đầy đủ chi phí lãi vay vào sổ sách kế toán thì lợi nhuận trước thuế trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 giảm xuống một khoảng với số tiền là 2.262.695.833 VND, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 sẽ tăng lên 2.262.695.833 VND, chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước lỗ lũy kế tăng 20.886.954.720 VND và chỉ tiêu chi phí phải trả ngắn hạn trên Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 tăng lên một khoảng 23.149.650.554 VND.

Nguyên nhân: Đây là khoản vay phục vụ dự án đầu tư cảng, thuộc diện tái cơ cấu nợ khi chuyển giao từ SBIC (Vinashin) sang VIMC (Vinalines) theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Đánh giá của BKS: Việc chưa hạch toán khoản lãi này tuy phù hợp với định hướng chờ xử lý nợ của Chính phủ nhưng dưới góc độ kế toán chuẩn mực, điều này làm giảm nghĩa vụ nợ phải trả thực tế trên bảng cân đối kế toán.

***. Về việc ghi nhận Doanh thu và Giá vốn hàng bán:**

Ban Kiểm soát nhận thấy có các khoản dịch vụ đã hoàn thành và đủ điều kiện ghi nhận doanh thu nhưng chưa được đưa vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ, cụ thể:

Công ty chưa tiến hành ghi nhận khoản doanh thu đã hoàn thành và đủ điều kiện ghi nhận doanh thu và giá vốn hàng bán tương ứng trong các năm trước với số tiền lần lượt là 1.121.071.817 VND và 304.361.475 VND. Nếu công ty ghi nhận đầy đủ đúng theo chế độ kế toán hiện hành thì lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước trên Bảng cân đối tăng lên một khoản là 816.710.342 VND và khoản mục người mua trả tiền trước ngắn hạn sẽ giảm đi một khoản là 1.121.071.817 VND.

- Công tác ghi chép, mở sổ kế toán và phân loại chứng từ cơ bản đảm bảo tính hệ thống. Việc áp dụng các chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính được duy trì ổn định. Tuy nhiên, Ban Kiểm soát đề nghị Ban Điều hành cần phối hợp chặt chẽ hơn với đơn vị kiểm toán để thống nhất phương án ghi nhận các khoản doanh thu và chi phí còn tồn đọng,

nhằm phản ánh chính xác nhất năng lực tài chính và hiệu quả kinh doanh của Công ty trước các cổ đông và đối tác tài chính.

IV. ĐÁNH GIÁ VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO

Trong năm 2025, với sự thay đổi mạnh mẽ về tệp khách hàng và loại hình dịch vụ, Ban Kiểm soát đã thực hiện quyết liệt vai trò giám sát cụ thể:

4.1. Ban kiểm soát đã thẩm định chặt chẽ quy trình xác lập điều khoản hợp đồng với các đối tác mới phát sinh từ Quý II đến Quý IV. Đảm bảo các quy định về đơn giá bốc xếp, lộ trình thanh toán và trách nhiệm bồi thường được thực hiện đúng quy chuẩn, bảo vệ tối đa lợi ích hợp pháp của cổ đông.

4.2. Nhận diện rủi ro đặc thù từ các dự án đầu tư công là tình trạng chậm quyết toán, Ban kiểm soát đã thường xuyên đôn đốc Ban Điều hành thiết lập cơ chế theo dõi sát sao tiến độ nghiệm thu và thu hồi công nợ. Điều này giúp duy trì tính thanh khoản, giảm thiểu áp lực tài chính trong bối cảnh đơn vị vẫn gánh chịu lãi vay tồn đọng.

4.3. Qua phân tích cấu trúc doanh thu từ mảng cung ứng vật tư và Logistics, Ban kiểm soát đã đưa ra những cảnh báo kịp thời về biến động giá vốn thị trường. Những khuyến nghị này đã hỗ trợ Ban Điều hành tối ưu hóa chi phí vận hành, đóng góp vào kết quả tăng trưởng doanh thu thực chất và bền vững của Công ty.

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HĐQT, GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Qua công tác kiểm tra, giám sát trực tiếp và thẩm định các báo cáo quản trị, Báo cáo tài chính năm 2025, Ban Kiểm soát xin đưa ra các đánh giá như sau:

1. Về tính tuân thủ và công tác điều hành:

Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã phát huy tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện quản lý và điều hành Công ty tuân thủ nghiêm túc các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Đặc biệt, Ban Kiểm soát đánh giá cao sự quyết liệt của Ban Điều hành trong việc tái cấu trúc tệp khách hàng, thích ứng linh hoạt với những biến động thị trường để bù đắp sự sụt giảm sản lượng từ các đối tác truyền thống, mang lại sự đột phá về doanh thu trong bối cảnh tài chính còn nhiều thách thức.

2. Về chính sách đối với người lao động:

Mặc dù tình hình dòng tiền gặp nhiều áp lực, Công ty vẫn ưu tiên đảm bảo quyền lợi cốt lõi cho người lao động thông qua việc chi trả đầy đủ 100% lương cơ bản. Công tác trích nộp BHXH, BHYT, BHTN được thực hiện định kỳ hàng tháng, góp phần duy trì sự ổn định nguồn lực và an tâm sản xuất trong đơn vị.

3. Các tồn tại và hạn chế cần khắc phục:

Bên cạnh những kết quả đạt được, dựa trên ý kiến của đơn vị kiểm toán và thực tế giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy Công ty cần tập trung xử lý các nút thắt quản trị sau:

+ **Về hệ thống quy định nội bộ:** Cần khẩn trương cập nhật và hoàn thiện hệ thống quy chế quản trị nội bộ, định mức kinh tế - kỹ thuật phù hợp với mô hình kinh doanh mới (dịch vụ Logistics dự án) để làm hành lang pháp lý cho việc kiểm soát chi phí và giá vốn hiệu quả hơn.

+ Về quản trị tài chính và xử lý nợ:

- Công tác cơ cấu nợ vay tổ chức tín dụng (VDB, VFC) và nợ tồn đọng lâu năm của các nhà cung cấp (đặc biệt là các khoản nợ từ năm 2008) cần được triển khai quyết liệt hơn nhằm giảm thiểu rủi ro pháp lý và áp lực lãi vay quá hạn.

- Cần rà soát dứt điểm các khoản tạm ứng tồn đọng từ các kỳ trước chưa được hoàn ứng hoặc xử lý tài chính theo đúng quy định.

+ **Về tính chính xác trong hạch toán:** Qua số liệu kiểm toán, Ban Kiểm soát đề nghị Ban Điều hành nâng cao tính chính xác trong việc ghi nhận doanh thu và chi phí theo chuẩn mực dồn tích, tránh tình trạng dịch chuyển kết quả kinh doanh giữa các kỳ kế toán, nhằm phản ánh trung thực nhất hiệu quả hoạt động kinh doanh.

+ **Về quản trị rủi ro đầu tư:** Cần tăng cường công tác hậu kiểm, đánh giá định kỳ hiệu quả khai thác của các tài sản đã đầu tư và các dự án liên kết thiết bị, đảm bảo tối ưu hóa nguồn lực vốn đang rất hạn hẹp của Công ty.

VI. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC.

Ban Kiểm soát ghi nhận và đánh giá cao sự phối hợp chặt chẽ, chuyên nghiệp của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành trong suốt niên độ tài chính 2025. Cơ chế làm việc giữa các bên được xây dựng trên nguyên tắc tôn trọng chức năng nhiệm vụ, đảm bảo tính minh bạch cụ thể:

- HĐQT và Ban Điều hành đã tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện quyền hạn theo quy định; cung cấp đầy đủ, kịp thời các báo cáo tài chính, hồ sơ quản trị và các quyết định điều hành trọng yếu. Thành viên Ban Kiểm soát luôn được mời tham dự và đóng góp ý kiến trực tiếp tại các phiên họp HĐQT định kỳ, các cuộc họp điều hành giao ban, giúp Ban Kiểm soát nắm bắt kịp thời diễn biến sản xuất kinh doanh và các rủi ro vận hành phát sinh tại cảng.

- Ban Kiểm soát đã chủ động thông báo chương trình công tác, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và triển khai kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2025 theo đúng lộ trình đã thống nhất. Các báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát đều được tham khảo ý kiến chuyên môn của HĐQT trước khi trình Đại hội đồng cổ đông nhằm đảm bảo tính khách quan, nhất quán và phản ánh chính xác thực trạng của doanh nghiệp.

- Ban Kiểm soát đã thực hiện nghiêm túc chức năng thẩm định độc lập đối với Báo cáo tài chính và Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua quá trình phối hợp, Ban Kiểm soát đã đưa ra các kiến nghị mang tính quản trị hệ thống về việc quản lý vốn, kiểm soát chi phí giá vốn và cải thiện khả năng thanh toán. Những đóng góp này đã được Ban Điều hành tiếp thu nghiêm túc, góp phần nâng cao năng lực kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro tài chính của Công ty.

VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Trên cơ sở xem xét toàn diện các báo cáo và kết quả giám sát thực tế, Ban Kiểm soát thống nhất cao với nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán. Ban Kiểm soát nhận định rằng, mặc dù còn tồn tại những khó khăn khách quan về tài chính và luồng lạch, Công ty đã xác lập được nền tảng pháp lý quan trọng và chuyển dịch thị trường đúng hướng.

- Nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, lành mạnh hóa tình hình tài chính và hiện thực hóa mục tiêu có lợi nhuận trong năm 2026, Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành tập trung triển khai các giải pháp chiến lược sau:

+ Quyết liệt hơn nữa trong việc thực hiện đề án tái cơ cấu nợ vay, đặc biệt là các khoản nợ tại VFC và Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB) Chi nhánh Cà Mau. Ban kiểm soát đề nghị lãnh đạo Công ty tích cực tham mưu, kiến nghị Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC) hỗ trợ cơ chế khoan nợ, giảm lãi đối với các khoản nợ quá hạn để giảm áp lực chi phí tài chính lên kết quả kinh doanh.

+ Nghiên cứu và triển khai các phương án kinh doanh đa dạng nhằm tối ưu hóa hiệu suất sử dụng 7,7ha mặt bằng bãi cảng. Ưu tiên các mô hình hợp tác đầu-tư, cho thuê kho bãi hậu cần phục vụ dự án hạ tầng lớn tại khu vực Cà Mau nhằm tăng nguồn thu ổn định và bù đắp các chi phí cố định của bến cảng.

+ Rà soát và kiện toàn cơ cấu tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Xây dựng lộ trình đào tạo và thu hút nhân lực chất lượng cao phù hợp với chiến lược phát triển dịch vụ Logistics dự án; đồng thời thiết lập hệ thống chỉ số đánh giá hiệu quả công việc (KPI) gắn liền với chế độ đãi ngộ để tạo động lực cho người lao động.

+ Tiếp tục bổ sung và chuẩn hóa hệ thống quy định nội bộ, định mức kinh tế - kỹ thuật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý cảng và quản trị tài chính nhằm nâng cao tính minh bạch, hạn chế rủi ro sai sót và tối ưu hóa quy trình kiểm soát nội bộ.

PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2026

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026, Ban Kiểm soát xác định kế hoạch công tác trọng tâm năm 2026 bao gồm các nhiệm vụ sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và tính pháp lý trong việc ban hành các quyết định của HĐQT và Ban Giám đốc.

- Tập trung giám sát lộ trình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ niên độ 2026, đảm bảo mọi hoạt động điều hành bám sát các mục tiêu đột phá đã đề ra.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh, đặc biệt là mục tiêu đạt sản lượng **438.970 tấn** và doanh thu **12,173 tỷ đồng**.

- Giám sát tiến độ và hiệu quả khai thác các hạng mục đầu tư hạ tầng bến bãi, san lấp mặt bằng, đảm bảo tài sản đầu tư phát huy tối đa công suất khai thác và bảo toàn vốn.

- Thực hiện thẩm định định kỳ Báo cáo tài chính, đánh giá tính trung thực của các số liệu kế toán và kết quả lợi nhuận mục tiêu **670 triệu đồng**.

- Phân tích và đánh giá khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và phát triển vốn chủ sở hữu. Phối hợp chặt chẽ với Người đại diện phần vốn của VIMC trong việc kiểm soát rủi ro và bảo toàn nguồn vốn của Tổng công ty tại Cảng.

- Kiểm soát việc cân đối nguồn vốn và quản lý lưu chuyển tiền tệ, đảm bảo dòng tiền phục vụ sản xuất và thực hiện các nghĩa vụ nợ ngân hàng, BHXH, nợ nhà cung cấp.

- Giám sát việc xây dựng, ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật mới; đôn đốc triển khai các biện pháp tiết giảm chi phí quản lý và chi phí giá vốn nhằm tối ưu hóa lợi nhuận thực tế.

- Triển khai các đợt kiểm tra chuyên đề, kiểm soát nội bộ theo yêu cầu của ĐHĐCĐ và cơ quan quản lý Nhà nước.

- Thực hiện các nhiệm vụ giám sát khác theo quy định hiện hành và yêu cầu từ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam để đảm bảo tính nhất quán trong quản trị hệ thống.

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2026.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo!

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đã ký

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, Ban ĐH;
- Lưu: VT, BKS.

Nguyễn Cảnh Hiệp



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN
Đ/c Khóm Hàng Vịnh, TT Năm Căn, Huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 02903.877.200- Hotline: 0818.210.515
Website: namcanport.com

**ĐHĐCĐ
THƯỜNG
NIÊN 2026**

SỐ: CÁN/2026/TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025

Kính thưa Đại hội cổ đông,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn ngày 13/4/2015, sửa đổi bổ sung lần 02 ngày 15/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn năm 2025;

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn năm 2025.

Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập số 006/2026/BCKT-CT.00163 ngày 25/02/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ. Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ đã kiểm toán Báo cáo tài chính Cảng Năm Căn năm 2025 theo đúng chuẩn mực quy định, vì vậy, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025 của Cảng Năm Căn, bao gồm:

- Báo cáo của Ban giám đốc.
- Báo cáo của Kiểm toán độc lập.
- Bảng cân đối kế toán từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025.
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh từ 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025.
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025.
- Thuyết minh Báo cáo tài chính từ 01/01/2025 đến ngày 31/12/2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025./.

(Kèm theo Báo cáo kiểm toán độc lập số 006/2026/BCKT-CT.00163 ngày 25/02/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ)

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT, TK, HĐQT

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Tiến Công



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN
Địa chỉ: Khóm Hàng Vịnh, TT Năm Căn, Huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 02903.3877.200 Hotline: 0818.210.515
Website: namcanport.com

**ĐHĐCĐ
THƯỜNG
NIÊN 2026**

Số: CĂN /2026/TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

V/v Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 và Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026 của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn ngày 13/4/2015, sửa đổi bổ sung lần 02 ngày 15/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn năm 2025;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025;

I. Quỹ thù lao thực hiện năm 2025

Mặc dù năm 2025, kết quả sản xuất kinh doanh nổi bật, đạt vượt kế hoạch đề ra nhưng kết quả vẫn lỗ, tình hình Công ty còn rất nhiều khó khăn trong hoạt động kinh doanh thường xuyên. Để chia sẻ khó khăn và giúp công ty có thêm nguồn tài chính để tập trung vào các hoạt động cốt lõi, tìm kiếm cơ hội mới, hướng tới sự phát triển trong năm 2026. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thống nhất báo cáo Đại hội đồng cổ đông không nhận thù lao của năm 2025.

II. Quỹ thù lao kế hoạch năm 2026

1. Thù lao của Hội đồng quản trị

Tổng quỹ thù lao của HĐQT năm 2026 được xây dựng theo mức thù lao tương ứng với chức danh thành viên HĐQT không chuyên trách, được xây dựng, xác định trên nguyên tắc:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT chuyên trách là mức cao nhất trong hệ thống thù lao, tiền lương của Công ty cổ phần Cảng Năm Căn: 15.000.000 đồng/tháng

- Thù lao của thành viên HĐQT chuyên trách là 13.000.000 đồng/tháng

=> Mức thù lao của thành viên HĐQT không chuyên trách được xác định và lấy bằng 20% mức thù lao của HĐQT chuyên trách:

STT	Chức danh	Số lượng (người)	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Tổng mức thù lao năm 2026 (đồng/năm)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)x(4)x 12 tháng
1	Chủ tịch HĐQT	01	3.000.000	36.000.000
	- Chuyên trách	0	15.000.000	0
	- Không chuyên trách	01	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên HĐQT	04	2.600.000	124.800.000
	- Chuyên trách	0	13.000.000	0
	- Không chuyên trách	04	2.600.000	124.800.000
1+2	Thù lao HĐQT	05		160.800.000

2. Thù lao của Ban Kiểm soát:

- Thù lao của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách là: 12.500.000 đồng/tháng



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN
Đ/c Khóm Hàng Vành, TT Năm Căn, Huyện Năm Căn, Tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 02903.877.200 - Hotline: 0818.210.515
Website: namcanport.com

**ĐHĐCĐ
THƯỜNG
NIÊN 2026**

TỜ TRÌNH
V/v lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập
kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính thưa Đại hội đồng cổ đông,

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn ngày 13/4/2015, sửa đổi bổ sung lần 02 ngày 15/4/2021;

Nhằm nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Cảng Năm Căn, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty như sau:

1. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2026; Có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm, có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

2. Danh sách các công ty kiểm toán đề xuất để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY;
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt;

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty theo quy định của pháp luật và giao Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Trên đây là Tờ trình đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn. Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Trân trọng kính chào!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT, TK, BKS.

Cà Mau, ngày ... tháng năm 2026

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

**Đã ký
Nguyễn Cảnh Hiệp**



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN

Đ/c: Ấp Hàng Vịnh, xã Năm Căn, Tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 0290.3877.200 - Email: namcanport@gmail.com
Website: namcanport.com

**ĐHĐCĐ
THƯỜNG
NIÊN 2026**



Số: 2026/TTr-HĐQT

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua kết quả hoạt động năm 2025
và kế hoạch hoạt động năm 2026**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn ngày 13/4/2015, sửa đổi bổ sung lần 02 ngày 15/4/2021;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn năm 2025;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn đã được kiểm toán;

Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông chỉ tiêu kết quả hoạt động năm 2025 và chỉ tiêu kế hoạch hoạt động năm 2026 như sau:

I. Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	TỶ LỆ ĐẠT KH 2025 (%)	SO SÁNH TH 2025 /2024 (%)
1	Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	19.600	27.541	141%	140%
2	Doanh thu thuần bán hàng, CCDV	Đồng	4.000.976.816	5.960.798.083	149%	169%
3	Lợi nhuận sau thuế	-	(2.600.470.121)	(3.198.758.605)	Tăng lỗ 23%	Tăng lỗ đáng kể

(Số liệu báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025)

- Một số công trình tại xã Năm Căn thực hiện đúng kế hoạch: Bốc xếp cát, đá cho Công trình trạm điện II, UB xã Năm Căn, CT Trường Tiểu học II, CT Vĩa hè trên địa bàn xã Năm Căn; bốc xếp cọc bê tông cho CT dự án 6 cây cầu nông thôn xã Ngọc Hiển; Cung cấp dịch vụ logistics cho một số đơn vị cung cấp máy móc thiết bị cho Lữ đoàn 175 như Công ty CP tư vấn xây dựng công trình Hàng Hải, Công ty cổ phần đầu tư phát triển Thành Đông, Công ty CP dịch vụ biển Tân Cảng.

- Còn lại các công trình cầu Cảng Hòn Chuối của Lũng Lô và công trình dự án 3 cây cầu ấp hàng Vịnh không thực hiện đúng kế hoạch, bù đắp khoản doanh thu thiếu hụt này Công ty đã tích cực công tác thị trường, khách hàng mang về doanh thu góp phần tăng sản lượng 141% và tăng doanh 146% so với kế hoạch đề ra:

+ Phát sinh sản lượng cung cấp cát khối lượng 7.849m³ cho công trình xây dựng làm lán trại Sở chỉ huy Ban điều hành Trường Sơn 10 và bãi Khởi công dự án đường giao thông từ Đất Mũi ra Cảng Hòn Khoai và dự án đường cao tốc Cà Mau - Đất Mũi đem lại doanh thu là 2.684 triệu đồng.

+ Phát sinh sản lượng cung cấp cát 2.096m³ cho công trình đắp mặt bằng phục vụ dự án đường giao thông từ Đất Mũi ra Hòn Khoai với Công ty TNHH MTV Xây dựng 99 đem lại doanh thu 686 triệu đồng.

**. Bên cạnh hiệu quả hoạt động kinh doanh năm 2025, Cảng Năm Căn cũng đạt được thành tựu như sau:*

- Hoàn thành hồ sơ công bố mở bến Cảng Năm Căn, được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thẩm duyệt cấp quyết định vào đầu năm 2026.

- Hoàn thành hồ sơ an ninh Cảng biển, được Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam thẩm duyệt và cấp Giấy chứng nhận phù hợp cảng biển số ISPS/SoCPF/336/VN vào ngày 19/12/2025.

- Ký hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác với Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn, đưa thiết bị Cần trục Kirov 10 về lắp đặt tại Cảng Năm Căn.

- Thu hút được một số mặt hàng cát, đá xây dựng số lượng lớn, tiếp cận khách hàng tiềm năng từ các dự án đường cao tốc Cà Mau - Đất Mũi, cầu vượt biển Khai Long, cảng lưỡng dụng Hòn Khoai.

**. Một số khó khăn, tồn tại, lũy kế qua nhiều thời kỳ chưa xử lý được, Công ty ưu tiên phân kỳ và sẽ có hướng xử lý trong năm 2026 và giai đoạn tiếp theo:*

- Nợ lũy kế BHXH: 4.487.527.116 tỷ đồng.

- Nợ Ngân hàng phát triển Việt Nam Chi nhánh Minh Hải (VDB): 10.181.836.227 đồng, lãi vay: 9.216.304.150 đồng.

- Nợ Tập đoàn CNTT Việt Nam - CTY Tài chính TNHH MTV Công nghiệp Tàu thủy: 16.500.000.000 đồng.

- Nợ phải thu Tổng công ty Xây dựng Lũng Lô: 1.317.520.120 đồng.

- Giấy chứng nhận đầu tư Dự án đầu tư xây dựng Cảng Năm Căn đã hết thời hạn từ ngày 05/01/2015.

2. Chỉ tiêu đầu tư

2.1. Đầu tư theo kế hoạch

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/6/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Tổng mức đầu tư kế hoạch 590.000.000 đồng, giá trị thực hiện đầu tư năm 2025 là 450.095.000 đồng, đạt 76% kế hoạch.

- Hoàn thành theo kế hoạch: 1/2 hạng mục - Lắp đặt phòng cháy chữa cháy (GD 1), nguồn vốn thực hiện vay từ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP.

2.2. Đầu tư phát sinh

- Căn cứ Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT ngày 24/9/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn về chủ trương thực hiện các hạng mục công trình nhằm

- Căn cứ Nghị quyết số 10/2025/NQ-HĐQT ngày 24/9/2025 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn về chủ trương thực hiện các hạng mục công trình nhằm hoàn thiện công bố bến Cảng Năm Căn, đầu tư phát sinh 02 hạng mục, tổng giá trị thực hiện phát sinh 1.280.102.720 đồng, vượt kế hoạch 217%.

+ Hạng mục Tư vấn kiểm định cầu cảng; khảo sát lập bình đồ vùng nước trước bến; thủ tục lập kế hoạch an ninh cảng biển 725.000.000 đồng

+ Hạng mục Lắp đặt đệm va cầu cảng: 555.102.720 đồng

*.Nguồn vốn: Vay từ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP

Đầu tư phát sinh 02 hạng mục trên nhằm hoàn thiện giấy phép công bố bến cảng (đã hết hạn từ 31/10/2024 chưa được cấp phép hoạt động lại) đảm bảo kinh doanh khai thác cảng đúng quy định pháp luật hàng hải và chuẩn bị phục vụ cho khách hàng, dự án trong năm 2026, đặc biệt cung cấp dịch vụ cho dự án đường cao tốc Cà Mau - Đất, Cảng Hòn Khoai, Cầu vượt biển Khai Long.

II. Kế hoạch hoạt động năm 2026

1. Mục tiêu hoạt động

Năm 2026, trong tỉnh Cà Mau có nhiều dự án lớn về xây dựng cơ sở hạ tầng như đường cao tốc Cà Mau - Đất Mũi, Cầu vượt biển Khai Long và Cảng lưỡng dụng Hòn Khoai,.. do đó tình hình thị trường hàng hóa về khu vực cảng phục vụ các dự án trên tăng trưởng đột biến, ước sản lượng về phục vụ dự án trong thời gian 03 năm từ 3.000.000 - 4.000.000 tấn. Cảng Năm Căn sẽ tận dụng các hạng mục đã đầu tư, liên doanh liên kết các đối tác để tổ chức kinh doanh khai thác nhằm tạo động lực tăng trưởng sản lượng, doanh thu trong năm 2026, trong đó tập trung trọng tâm vào nhóm hàng, lĩnh vực chính như sau:

- Xếp dỡ hàng hóa: nhóm hàng rời như cát, đá các loại; sắt thép; máy móc thiết bị.
- Kinh doanh dịch vụ kho, bãi;
- Dịch vụ Logistics;
- Mở rộng liên doanh, liên kết vận tải hàng hóa phục vụ dự án,...

Trên cơ sở các hợp đồng, khách hàng mục tiêu, các công trình dự án dự kiến triển khai trong khu vực tỉnh Cà Mau, Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026 đề ra.

2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH NĂM 2026	SO SÁNH KH 2026/TH NĂM 2025
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)
1	Sản lượng	Tấn	438.970	Tăng 1.868%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	12.173	Tăng 209%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	11.503	Tăng 137%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	670	
5	EBITDA	Triệu đồng	3.122	Tăng mạnh

Năm 2026, Công ty không có kế hoạch đầu tư mới, chỉ nâng cấp sửa chữa những hạng mục đã xuống cấp cần thiết phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Các giải pháp hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026

Để phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026, một số giải pháp trọng tâm thực hiện trong năm 2026 như sau:

3.1 Giải pháp về thị trường và sản xuất kinh doanh

- Chủ động bám sát tiến độ các dự án lớn tại Cà Mau: Đường cao tốc Cà Mau - Đất Mũi, Cảng lưỡng dụng Hòn Khoai, Cầu vượt biển Hòn Khoai, dự án khí Lô B và các dự án khác ngay từ giai đoạn chuẩn bị, khởi công và triển khai.

- Thiết lập đội ngũ chuyên trách để liên hệ, báo giá và đàm phán hợp đồng cung cấp dịch vụ bốc xếp, vận chuyên, cho thuê kho bãi, cung cấp VLXD cho các nhà thầu, đơn vị thi công các dự án này.

- Nghiên cứu sâu về nhu cầu vật tư, thiết bị, tiến độ cung ứng của từng dự án để đưa ra các gói dịch vụ linh hoạt, tối ưu.

- Tối ưu hóa khai thác các dịch vụ hiện có: bốc xếp, vận chuyên, cho thuê kho bãi, cung cấp VLXD (cát, đá), dịch vụ hàng hải (phí cầu bến, điện, nước, tác nghiệp cầu tàu).

- Mở rộng các dịch vụ giá trị gia tăng như logistics (quản lý kho, phân phối, vận tải đa phương thức), tư vấn giải pháp hậu cần cho khách hàng lớn.

- Phát triển các dịch vụ chuyên biệt cho từng loại hàng hóa nếu thị trường có nhu cầu (ví dụ: bốc xếp, lưu giữ hàng hóa đặc thù).

- Hoàn thành việc san lấp mặt bằng, cải tạo bãi bị xuống cấp, ngập nước để tăng sức chứa và hấp dẫn khách hàng.

- Nghiên cứu các phương án sử dụng lấp đặt kho thay thế kho 1.200m² (đã bị thu hồi)

3.2. Giải pháp về hợp tác, liên kết để phát triển sản xuất kinh doanh/dịch vụ chuỗi với các DN trong cùng Tổng công ty

- Liên kết cung cấp dịch vụ chuỗi logistics tổng thể với các Cảng thành viên VIMC, cụ thể hướng đến giải pháp Logistics chuỗi 3 cảng Cam Ranh - Cảng Sài Gòn - Cảng Năm Căn trọn gói logistics đá cho các dự án.

- Liên kết với các đối tác ngoài Tổng công ty: Tiếp tục tìm kiếm và ký kết hợp đồng với các nhà cung cấp VLXD, chủ phương tiện, đội tàu-sà lan, các doanh nghiệp logistics ngoài VIMC để đa dạng hóa nguồn lực và dịch vụ.

3.3 Giải pháp về chính sách khách hàng

- Áp dụng chính sách giá cước dịch vụ ưu đãi, linh hoạt cạnh tranh cho các khách hàng lớn, khách hàng ký hợp đồng dài hạn, đặc biệt là các nhà thầu thi công dự án trọng điểm.

- Nghiên cứu và đưa ra các gói dịch vụ trọn gói với chi phí tối ưu để thu hút và giữ chân khách hàng.

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ cải thiện quy trình làm việc nhanh, gọn, kịp tiến độ, đảm bảo luôn làm hài lòng khách hàng.

- Xây dựng và triển khai các tiêu chuẩn dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp, từ khâu tiếp nhận yêu cầu đến hoàn thành dịch vụ.

- Cử cán bộ chuyên trách bám sát các khách hàng lớn, khách hàng tiềm năng để nắm bắt thông tin kịp thời, chủ động đáp ứng mọi nhu cầu.

- Xây dựng chính sách chi hoa hồng hợp lý để khuyến khích các đối tác giới thiệu khách hàng.

- Thực hiện các chương trình tri ân, chăm sóc khách hàng định kỳ.

3.4. Giải pháp về quản trị và đổi mới doanh nghiệp

- Rà soát, đánh giá lại cơ cấu bộ máy tổ chức, chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban, vị trí để năng động, hiệu quả hơn.

- Xây dựng chính sách tuyển dụng, đào tạo, luân chuyển nhân sự phù hợp với tình hình thực tế và định hướng phát triển. Đặc biệt, củng cố khối lao động trực tiếp để đảm bảo năng lực vận hành và bảo trì thiết bị.

- Tiếp tục rà soát, bổ sung và hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị nội bộ và các quy trình SOP đã và đang xây dựng.

- Thực hiện phân công, phân nhiệm rõ ràng, gắn chỉ tiêu KPI với trách nhiệm của lãnh đạo, cán bộ, nhân viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, khai thác cảng và quản lý khách hàng (phần mềm quản lý kho bãi, hệ thống theo dõi hàng hóa, quản lý tài chính).

- Tổ chức cho CBNV tham gia các khóa đào tạo trực tuyến E-learning VIMC định kỳ để nâng cao kiến thức, kỹ năng.

- Lan tỏa văn hóa “Lấy khách hàng làm trung tâm” trong mọi môi trường hoạt động, khuyến khích tinh thần làm việc chuyên nghiệp, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo.

3.5 Giải pháp về tài chính và đầu tư

- Xây dựng lộ trình và triển khai quyết liệt các biện pháp thu hồi công nợ cũ, đặc biệt là từ Công ty Lũng Lô, để có nguồn vốn hoạt động và đầu tư (nếu có).

- Tích cực liên hệ với VDB, SBIC, VIMC để cơ cấu nợ, tận dụng chính sách hỗ trợ từ Chính phủ và Tổng công ty.

- Quản lý chi phí nguồn tiền vay từ Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (theo Nghị quyết 361/2025/NQ-HHVN) để hoàn thiện hồ sơ pháp lý bến cảng và các hạng mục đầu tư cần thiết. Thực hiện chi trả tiền vay theo kế hoạch, lộ trình trả nợ.

- Rà soát, tiết giảm các chi phí không cần thiết, tối ưu hóa chi phí hoạt động. Thực hiện kiểm soát chi phí theo đúng quy chế tài chính và định mức kỹ thuật.

- Xây dựng lộ trình thanh toán nợ BHXH một cách cụ thể, ưu tiên sử dụng nguồn tiền thu hồi công nợ để từng bước giải quyết, đảm bảo quyền lợi cho người lao động và tránh rủi ro pháp lý.

3.6 Giải pháp về nguồn nhân lực

- Tái cơ cấu và tối ưu hóa nhân sự, xây dựng chính sách cho nghỉ việc hoặc tuyển dụng nhân sự mới phù hợp với nhu cầu thực tế.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề) cho toàn bộ CBNV. Đặc biệt chú trọng đào tạo các khóa học liên quan đến khai thác cảng, logistics, quản lý chuỗi cung ứng, và ứng dụng công nghệ mới.

- Cải thiện chế độ chính sách, nâng cao thu nhập cho người lao động thông qua các hình thức khuyến khích, khen thưởng dựa trên hiệu suất công việc.

- Đảm bảo các khoản phúc lợi khác theo đúng quy định, góp phần tạo động lực, gắn bó cho người lao động.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, lãnh đạo làm gương, đoàn kết, khích lệ tinh thần tập thể.

3.7 Giải pháp về Công nghệ - Kỹ thuật

- Nâng cấp hạ tầng thiết bị: Hợp tác liên kết, hoặc đầu tư các thiết bị bóc xếp công suất lớn, hiện đại để tăng năng lực và hiệu suất khai thác, thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện thiết bị để đảm bảo sẵn sàng phục vụ khi có nhu cầu.

- Ứng dụng phần mềm quản lý khai thác cảng, quản lý kho bãi, quản lý khách hàng, kế toán hiện đại để tối ưu hóa vận hành, giảm thiểu thủ công.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các hoạt động quản trị, khai thác và dịch vụ. Xây dựng kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng định kỳ và sửa chữa kịp thời các phương tiện, thiết bị hiện có để đảm bảo hoạt động liên tục, an toàn và hiệu quả.

IV. KIẾN NGHỊ CỦA DOANH NGHIỆP

Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, đặc biệt Cổ đông Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP hỗ trợ doanh nghiệp một số giải pháp nhằm thúc đẩy hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

- Làm việc với Sở, Ngành, UBND tỉnh Cà Mau; Cục Hàng Hải và Đường Thủy Việt Nam; Bộ Xây Dựng và Giao Thông hoặc Bộ Quốc Phòng tiếp tục nạo vét luồng Cửa Bờ Đề - Cảng Năm Căn -6,5m đảm bảo cho tàu 10.000 DWT ra vào luồng nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Cà Mau nói chung và Khu kinh tế Năm Căn, Cảng Năm Căn và Lữ Đoàn tàu chiến 175 nói riêng.

- Tiếp tục hỗ trợ làm việc với Sở, Ngành, UBND tỉnh Cà Mau đề xuất tỉnh Cà Mau đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, đường giao thông kết nối Khu kinh tế với Cảng Năm Căn nhằm thu hút nhà đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

- Hỗ trợ các phần mềm để Cảng Năm Căn số hóa công tác quản trị, khai thác cảng.

- Tiếp tục hỗ trợ làm việc với VDB và VFC về tái cơ cấu nợ vay.

Trên đây là tờ trình thông qua báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

(Kèm theo Báo cáo hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026).

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- Thành viên HĐQT, BKS, BDH;
- Lưu: VT, TK, HĐQT.

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Tiến Công



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NĂM CĂN

Đ/c: Ấp Hàng Vĩnh, xã Năm Căn, Tỉnh Cà Mau
Điện thoại: 0290.3877.200 - Email: namcanport@gmail.com
Website: namcanport.com

**ĐHĐCĐ
THƯỜNG
NIÊN 2026**

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Phần thứ nhất BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Tình hình chung:

Năm 2025 ghi dấu ấn là một năm chuyển mình đầy nỗ lực và mang tính bước ngoặt đối với Cảng Năm Căn. Trong bối cảnh tỉnh Cà Mau bước vào giai đoạn bùng nổ hạ tầng với việc khởi công đồng loạt 03 siêu dự án trọng điểm: Cảng biển tổng hợp lương dụng Hòn Khoai, Cầu vượt biển Hòn Khoai và Tuyến cao tốc Cà Mau - Đất Mũi khởi công ngày 19/8/2025, Công ty đã nhanh chóng nắm bắt cơ hội, trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng dịch vụ hậu cần và bốc xếp vật tư khu vực. Sự quan tâm sát sao của lãnh đạo Tổng công ty trong việc tháo gỡ các điểm nghẽn tài chính, hỗ trợ thủ tục pháp lý bến cảng, cùng mô hình hợp tác khai thác cầu Kirov với Cảng Sài Gòn đã tạo nên bước đột phá về năng lực xếp dỡ. Đặc biệt, chiến lược chuyển dịch khách hàng từ các đơn vị truyền thống đang gặp khó khăn sang các đối tác chiến lược như Tổng công ty Trường Sơn, Công ty 99, Công ty ACC 243... đã giúp mảng cung ứng cát san lấp và vật liệu xây dựng bứt phá doanh thu mạnh mẽ.

Tuy nhiên, song với những cơ hội và thời cơ, Công ty vẫn phải đối mặt với những thách thức nội tại cụ thể Tuyến luồng Bò Đè - Năm Căn bị bồi lắng nghiêm trọng xuống mức -1.8m khiến tàu 3.000 DWT phải giảm tải, phụ thuộc hoàn toàn vào thủy triều, làm gia tăng chi phí và thời gian logistics.

Về mặt pháp lý và hạ tầng, đơn vị đối mặt với thách thức lớn khi giấy phép hoạt động bến cảng đã hết hiệu lực từ ngày 31/10/2024 và hệ thống cầu tàu chưa đủ điều kiện pháp lý để khai thác chính thức. Chính vì hạn chế này, trong năm 2025, Cảng chưa thể tiếp nhận các tàu biển tải trọng lớn về làm hàng, hoạt động chủ yếu tập trung vào khai thác bãi nội địa và cung ứng vật tư. Bên cạnh đó, tình trạng trang thiết bị bốc xếp đã cũ kỹ, thường xuyên hư hỏng không chỉ làm phát sinh chi phí duy tu lớn mà còn hạn chế năng lực phục vụ các đơn hàng tại bãi. Những rào cản về hạ tầng và pháp lý này là nguyên nhân trực tiếp khiến Cảng chưa thể khai thác tối đa công suất, hiện đang nỗ lực hoàn thiện các điều kiện cuối cùng để sẵn sàng đón những chuyến tàu đầu tiên ngay sau khi hoàn thành thủ tục công bố lại bến cảng vào đầu năm 2026.

Song song đó, gánh nặng từ các khoản nợ tồn đọng kéo dài tại VDB, SBIC, nợ BHXH lũy kế lên đến 4,4 tỷ đồng đã gây sức ép trực tiếp lên dòng tiền luân chuyển và làm suy giảm các chỉ số tài chính của Công ty. Hệ lụy này không chỉ hạn chế khả năng tiếp cận nguồn vốn mới mà còn gây khó khăn trong việc đảm bảo đầy đủ các chế độ phúc lợi, quyền lợi chính đáng cho người lao động.

Mặc dù vậy, với tinh thần Vượt rào cản – Đón thời cơ, Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động tận dụng tối đa mọi nguồn lực hiện có, từ việc trông coi bảo vệ tài sản đến đẩy mạnh các dịch vụ vận chuyển đa phương thức để duy trì hoạt động và chi trả lương kịp thời cho CBCNV. Tổng kết năm 2025, Công ty không chỉ bảo đảm được nguồn thu để duy trì bộ máy mà còn đặt nền móng vững chắc về năng lực thiết bị và uy tín khách hàng, tạo đà quan trọng để triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

2. Chỉ tiêu tài chính (BCTC kiểm toán đính kèm)

3. Cơ sở hạ tầng và thiết bị/phương tiện (Phụ lục I đính kèm)

4. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025:

4.1. Chỉ tiêu hoạt động kinh doanh năm 2025:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	THỰC HIỆN SO VỚI KH (%)
1	Kết quả kinh doanh:				
2.1	Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	19.600	27.541	141%
2.2	Doanh thu thuần bán hàng, CCDV	Đồng	4.000.976.816	5.960.798.083	149%
2.3	Giá vốn hàng bán	-	2.017.804.765	5.177.312.926	
2.4	Lãi gộp bán hàng, CCDV	-	1.983.172.053	783.485.157	
2.5	Doanh thu hoạt động tài chính	-	-	93.678	
2.6	Chi phí hoạt động tài chính	-	1.245.820.049	1.259.468.250	
2.7	Chi phí bán hàng		-	-	
2.8	Chi phí quản lý doanh nghiệp		3.337.822.123	2.746.479.700	
2.9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD (Chưa bao gồm lãi vay VFC)		(2.600.470.121)	(3.222.369.115)	
2.10	Thu nhập khác		-	26.701.052	
2.11	Chi phí khác		-	3.090.542	
2.12	Lợi nhuận khác		-	23.610.510	
2.13	Tổng lợi nhuận trước thuế		(2.600.470.121)	(3.198.758.605)	
2	Lợi nhuận sau thuế	-	(2.600.470.121)	(3.198.758.605)	
3	Lao động, thu nhập				
-	Tổng số CBCNV, người lao động bình quân	Người	17	14	

-	Tổng quỹ lương, BHXH	Đồng	1.598.838.312	1.233.942.246	
-	Thu nhập bình quân/người/tháng	-		7.345.000	

4.2. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2025

Căn cứ bảng kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025, cho thấy Công ty đã có những nỗ lực trong việc duy trì quy mô hoạt động. Cụ thể, các chỉ tiêu về sản lượng hàng hóa thông qua cảng và tổng doanh thu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế vẫn chưa đạt mục tiêu kỳ vọng, mức lỗ thực tế có sự gia tăng so với kế hoạch. Nguyên nhân chủ yếu do áp lực từ các khoản chi phí tài chính tồn đọng, lãi chậm nộp BHXH và chi phí duy tu hệ thống hạ tầng, trang thiết bị cũ thường xuyên phát sinh. Chi tiết các chỉ tiêu cụ thể như sau:

+ Sản lượng: đạt 27.541 tấn, đạt 141% so với kế hoạch và đạt 140% so với cùng kỳ.

Mặc dù sản lượng từ Lũng Lô và dự án cầu Hàng Vịnh không thực hiện được như dự kiến, Công ty đã bù đắp bằng các nguồn hàng mới: máy móc thiết bị Lữ đoàn 175, dàn khoan, cọc thử và cát san lấp phục vụ dự án Cao tốc Cà Mau - Đất Mũi, VLXD (CT Sân bay Năm Căn – Giai đoạn 2).

+ Tổng doanh thu: đạt 5.987 triệu đồng, đạt 150% so với kế hoạch và chỉ đạt 92% so với cùng kỳ.

Nguồn thu của Công ty trong năm qua tập trung chủ yếu vào các mảng dịch vụ bốc xếp, vận chuyển và cung ứng vật liệu cho các công trình trọng điểm tại khu vực xã Năm Căn và Đất Mũi. Đặc biệt, nhờ sự chủ động trong công tác thị trường, hàng loạt hợp đồng mới đã được ký kết và triển khai từ Quý II đến Quý IV với các đối tác lớn như: CMB, Thành Đông, Tân Cảng, Tổng công ty Trường Sơn, Công ty 99, Viện Kỹ thuật Hải quân, Công ty ACC 243... Sự đa dạng hóa trong các loại hình dịch vụ Logistics và cung ứng vật tư này đã mang lại nguồn thu bất phá bù đắp hiệu quả phần doanh thu thiếu hụt từ đối tác truyền thống Lũng Lô và dự án Cầu Hàng Vịnh.

+ Tổng chi phí: 9.186 triệu đồng, chiếm 139% so với kế hoạch và bằng 130% tổng chi phí so với cùng kỳ.

Nguyên nhân chủ yếu do tăng giá vốn hàng bán phục vụ các hợp đồng cung cấp cát san lấp cho BĐ 12, Công ty 99 và vật liệu xây dựng cho dự án Sân bay, cùng với áp lực từ chi phí lãi vay VDB và tiền lãi chậm nộp BHXH phát sinh. Ngược lại, chi phí quản lý doanh nghiệp ghi nhận mức giảm 18% so với kế hoạch do Công ty đã thực hiện phân loại lại chi phí: chuyển phần khấu hao cầu tàu từ chi phí quản lý sang hạch toán trực tiếp vào giá vốn hàng bán, nhằm phản ánh đúng bản chất tài sản phục vụ trực tiếp cho hoạt động khai thác kinh doanh.

+ Lợi nhuận: Lợi nhuận sau thuế là -3.199 triệu đồng, tăng lỗ 23% so với kế hoạch và tăng lỗ đáng kể so với cùng kỳ năm 2024.

5. Đánh giá công tác đầu tư và pháp lý bến cảng:

Công tác đầu tư năm 2025 Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn có thành tựu nổi bật là hoàn thiện hồ sơ pháp lý bến Cảng, được Cục Hàng hải và Đường thủy cấp quyết định công bố mở bến Cảng. Kết quả đầu tư cụ thể như sau:

a. Đầu tư theo kế hoạch

Theo kế hoạch đầu tư năm 2025 đã được phê duyệt, Công ty dự kiến thực hiện 02 hạng mục với tổng kinh phí là **590.000.000 đồng** (bao gồm: Nâng cấp đường kết nối cảng 140 triệu đồng và Lắp đặt hệ thống PCCC 450 triệu đồng). Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình thực tế, kết quả thực hiện như sau:

• **Hạng mục hoàn thành:** Công ty đã triển khai và hoàn tất lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy (PCCC) – Giai đoạn 1 với kinh phí **450.000.000 đồng**. Trong bối cảnh nguồn tài chính nội tại của Công ty còn nhiều khó khăn, đơn vị đã được Tổng công ty Hàng hải Việt Nam (VIMC) hỗ trợ kịp thời thông qua nguồn vốn vay để thực hiện hạng mục này. Đây là yếu tố then chốt giúp Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn bắt buộc, phục vụ trực tiếp cho công tác công bố lại bến cảng.

• **Hạng mục chưa hoàn thành:** Đối với hạng mục nâng cấp, mở rộng đường kết nối vào Cảng số tiền 140.000.000 đồng, Công ty chưa thực hiện được trong năm 2025. Nguyên nhân chủ yếu do áp lực tài chính, dòng tiền kinh doanh còn hạn hẹp. Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động điều chỉnh kế hoạch, tạm giãn tiến độ hạng mục này để ưu tiên tập trung mọi nguồn lực cho các thủ tục pháp lý và an toàn hàng hải có tính chất cấp bách hơn.

b. Đầu tư phát sinh

Để tháo gỡ điểm nghẽn cho hoạt động kinh doanh. Được Tổng công ty Hàng hải Việt Nam cho vay 1,73 tỷ đồng, Công ty đã quyết liệt hoàn thiện các thủ tục công bố bến cảng theo Nghị định 58/2017/NĐ-CP, bao gồm các kết quả trọng điểm:

- Về kỹ thuật hàng hải: Hoàn thành khảo sát bình đồ vùng nước, lập phương án bảo đảm an toàn hàng hải và lắp đặt mới hệ thống đệm va, trụ bích đảm bảo an toàn cập tàu.
- Về kiểm định cầu cảng: Đã hoàn thành đánh giá năng lực chịu lực cho 100m cầu tàu, xác nhận đủ điều kiện tiếp nhận tàu tải trọng đến 5.000 DWT (giảm tải).
- Về an ninh cảng biển: Hoàn thiện hồ sơ và kế hoạch an ninh theo Bộ luật ISPS (tiêu chuẩn quốc tế).

Kết quả: Hoàn thành các hạng mục và được thẩm duyệt, cấp quyết định công bố bến cảng vào đầu tháng 01/2026. Kết quả này giúp tháo gỡ hoàn toàn nút thắt pháp lý, tạo hành lang vững chắc để Cảng hoạt động chính thức và khai thác tối đa công suất trong năm 2026.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026 VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN

I. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN & ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

1. Những thuận lợi:

- Sự triển khai cao điểm của 03 siêu dự án (Cảng Hòn Khoai, Cầu vượt biển, Cao tốc Cà Mau - Đất Mũi) tạo ra nhu cầu bốc xếp vật tư xây dựng cực lớn.
- Việc công bố lại bến cảng vào tháng 01/2026 giúp tháo gỡ hoàn toàn các rào cản hoạt động, khẳng định tư cách pháp lý chính quy để đón tàu lớn.
- Nhận được sự hỗ trợ tài chính trực tiếp và liên kết thiết bị công suất lớn (cầu Kirov) từ các đơn vị thành viên Tổng công ty.

- Là cảng biển duy nhất tại khu vực đủ điều kiện hạ tầng để tập kết, đúc cầu kiện bê tông siêu trường siêu trọng cho các dự án biển.

2. Những khó khăn:

- Luồng Bồ Đề - Năm Căn bồi lắng sâu (-1.8m), buộc các phương tiện tải trọng lớn phải giảm tải, canh thủy triều làm tăng chi phí vận hành.

- Các khoản nợ tồn đọng (VDB, SBIC) và nợ BHXH kéo dài gây thiếu hụt nguồn vốn lưu động để tái đầu tư hạ tầng.

- 41% diện tích bãi vẫn là ao trũng, gây hạn chế không gian khai thác và tập kết hàng dự án quy mô lớn.

- Các bến bãi tư nhân nhỏ lẻ có cơ chế giá linh hoạt, trực tiếp tranh chấp thị phần hàng rời và hàng lẻ.

3. Những định hướng khai thác hiệu quả các lĩnh vực trong năm 2026

- Tập trung 80% nguồn lực phục vụ bốc xếp vật tư (cát, đá, xi măng, sắt thép) cho các công trình trọng điểm quốc gia.

- Kết hợp vận tải - bốc xếp - lưu bãi - trung chuyển trọn gói nhằm tăng giá trị gia tăng và giữ chân khách hàng lớn.

- Khai thác thế mạnh mặt bằng rộng 7,7 ha để làm bãi đúc cầu kiện bê tông và kho bãi hậu cần cho các dự án trọng điểm quốc gia.

- Chủ động triển khai hiệu quả mô hình hợp tác thiết bị với Cảng Sài Gòn, đồng thời tăng cường liên kết sâu rộng với các đơn vị Logistics trong hệ thống VIMC và các đối tác chiến lược nhằm tối ưu hóa năng lực điều phối, đảm bảo duy trì nguồn hàng ổn định cho đơn vị.

II. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2026

Căn cứ vào những thuận lợi, khó khăn và định hướng khai thác. Công ty Cổ phần Cảng Năm Căn đưa ra chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

*Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2026	So sánh với TH năm 2025
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)
1	Sản lượng	Tấn	438.970	Tăng 1.868%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	12.173	Tăng 209%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	11.503	Tăng 137%
4	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	670	
5	EBITDA	Triệu đồng	3.122	Tăng mạnh

III. MỤC TIÊU & GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NĂM 2026

1. Mục tiêu:

Năm 2026, tại tỉnh Cà Mau có nhiều dự án lớn về xây dựng cơ sở hạ tầng như đường cao tốc Cà Mau – Đất Mũi, Cầu vượt biển và Cảng lưỡng dụng Hòn Khoai,...do đó tình hình thị trường hàng hóa về khu vực cảng phục vụ các dự án trên tăng trưởng đột biến, ước sản lượng về phục vụ dự án trong thời gian 03 năm từ 3.000.000 – 4.000.000 tấn. Do đó, Cảng Năm Căn sẽ tận dụng các hạng mục đã đầu tư, liên doanh liên kết các đối tác để

tổ chức kinh doanh khai thác nhằm tạo động lực tăng trưởng sản lượng, doanh thu trong năm 2026, trong đó tập trung trọng tâm vào nhóm hàng, lĩnh vực chính như sau:

- Xếp dỡ hàng hóa: nhóm hàng rời như cát, đá các loại; sắt thép; máy móc thiết bị.
- Kinh doanh dịch vụ kho, bãi;
- Dịch vụ Logistics;
- Mở rộng liên doanh, liên kết vận tải hàng hóa phục vụ dự án trọng điểm.

2. Một số giải pháp:

- Chủ động bám sát các dự án trọng điểm (Cao tốc, Cảng Hòn Khoai, cầu vượt biển) để chào thầu trọn gói dịch vụ bốc xếp, lưu bãi và cung ứng vật tư.

- Tập trung phát triển mô hình Cảng dự án, ưu tiên hàng rời, thiết bị siêu trường siêu trọng và dịch vụ bãi đúc cầu kiện bê tông.

- Thiết lập liên kết chuỗi Logistics nội bộ VIMC (Cam Ranh - Sài Gòn - Năm Căn) và đối tác ngoài để tối ưu hóa nguồn hàng.

- Quyết liệt thu hồi công nợ tồn đọng (đặc biệt là Lũng Lô) và thực hiện đúng lộ trình trả nợ BHXH, nợ vay theo kế hoạch.

- Sử dụng hiệu quả nguồn vốn vay để duy trì tư cách pháp lý bến cảng và hoàn thiện hạ tầng thiết yếu từ tháng 01/2026.

- Đẩy mạnh san lấp diện tích ao trũng, cải tạo hệ thống kho bãi để nâng cao năng lực lưu giữ và tập kết hàng hóa dự án.

- Hợp tác khai thác thiết bị công suất lớn (cầu Kirov, Linkbelt 90T) và một số đối tác chiến lược nhằm nâng cao năng suất xếp dỡ và rút ngắn thời gian giải phóng tàu.

- Tinh gọn bộ máy tổ chức, áp dụng chỉ tiêu KPI gắn liền giữa trách nhiệm và quyền lợi kinh tế để tạo động lực cho người lao động.

- Tăng cường đào tạo chuyên sâu đội ngũ lái cầu, điều độ và nhân sự Logistics đáp ứng tiêu chuẩn vận hành và nhu cầu công việc nhằm hoàn thành kế hoạch đề ra.

- Ứng dụng phần mềm quản lý cảng số hóa và chủ động xây dựng kịch bản ứng phó rủi ro thiên tai, triều cường, bồi lắng luồng lạch.

IV. NHỮNG KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Kiến nghị Đại hội đồng cổ đông, đặc biệt Cổ đông Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP hỗ trợ doanh nghiệp một số giải pháp nhằm thúc đẩy hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 như sau:

- Làm việc với Sở, Ngành, UBND tỉnh Cà Mau; Cục Hàng Hải và Đường Thủy Việt Nam; Bộ Xây Dựng và Giao Thông hoặc Bộ Quốc Phòng tiếp tục nạo vét luồng Cửa Bò Đê - Cảng Năm Căn -6,5m đảm bảo cho tàu 10.000 DWT ra vào luồng nhằm phục vụ phát triển kinh tế xã hội tỉnh Cà Mau nói chung và Khu kinh tế Năm Căn, Cảng Năm Căn và Lữ Đoàn tàu chiến 175 nói riêng.

- Làm việc với Sở, Ngành, UBND tỉnh Cà Mau đề xuất tỉnh Cà Mau đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, đường giao thông kết nối Khu kinh tế với Cảng Năm Căn nhằm thu hút nhà đầu tư và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

- Làm việc với VDB và VFC về tái cơ cấu nợ vay.

- Hỗ trợ các phần mềm để Cảng Năm Căn số hóa công tác quản trị cảng.

(Tài liệu đính kèm: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025, Phụ lục chi tiết về kế hoạch SXKD năm 2025.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT, TK, HĐQT.

Cà Mau, ngày tháng năm 2026

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Tiến Công

Phụ lục 1: Thống kê mặt bằng, cầu bến, kho/bãi, phương tiện/thiết bị phục vụ kinh doanh khai thác năm 2026

STT	Năm đầu tư	Hạng mục	Đơn vị	Số lượng	Giá trị đầu tư	Ghi chú	
I		Hạng mục đầu tư phục vụ khai thác cảng và liên doanh, liên kết					
*		Mặt bằng (Tổng diện tích)	m ²	77,610			
-		Diện tích chưa san lấp (ao, đầm vuông tôm)	//	32,610		Không thể khai thác được	
-		Diện tích đã san lấp. Trong đó:	m²	42,000			
+		Diện tích khuôn viên nhà điều hành	//	2,588		đã đầu tư hoàn chỉnh	
+		Trạm điện, hồ; đài; giếng nước	//	1,200		đã đầu tư hoàn chỉnh	
+		Đường nội bộ + trạm nhiên liệu trước cảng		4,630		San lấp không đủ cao độ -> trùng thấp ao tù k thể khai thác được	
+		Diện tích đất giáp bờ sông bị sạt lở 450m x 10m		4,500		Không có kè bảo vệ bờ nên nhiều năm bị sạt lở	
+		Diện tích đường nội bộ trong cảng		3,500		đã trải đá cấp phối	
*		Diện tích còn lại sử dụng khai thác trong năm . Trong đó:	m²	25,582			
2		Cầu cảng	Cầu	1		Đang xuống cấp không đủ điều kiện an toàn để tiếp nhận tàu nước ngoài và kể cả tàu nội địa	
		- Diện tích: 14m x 100m					
		- Độ sâu: 12.5m					
3	04/2016	Nhà xưởng + thiết bị xưởng cơ khí sửa chữa tàu thuyền	m ²	300		đang khai thác	
4	03/2017	Nhà xưởng + thiết bị Xưởng cơ khí trên bộ	-	1		-	
5		Phương tiện thiết bị					
-		Xe cầu bánh xích 25T hiệu Hitachi - KH75	Chiếc	1		Hợp tác góp vốn đầu tư, Cảng 39.67%	
-	2015	Xe cuốc Komatsu 07	-	1		Đã qua sử dụng, hoạt động bình thường	

Bảng 2 : Tổng hợp doanh thu cung cấp dịch vụ năm 2026

STT	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
I	Doanh thu bốc xếp hàng hóa thông qua cảng: (1+2+3)		438,970		9,404,000,000
1	Nhóm hàng rời: (Cầu Kirov 10 tấn + Linbelt 90 tấn) - Tổng SL đá, cát cấp cho Cao tốc + Cầu, Cảng HK dự kiến trong thời gian 4 năm (2026 - 2029) là 4.500.000 tấn ÷ 4 năm = 1.125.000 tấn/năm. - Dự kiến SL thông qua cảng chiếm 30% là 337.500 tấn/năm - Trong đó: Đá 270.000 tấn, Cát 67.500 tấn		337,500		7,263,000,000
-	BX đá sang mạn: Tàu => Sà lan (xe cầu Kirov 10T)	Tấn	216,000	17,000	3,672,000,000
-	BX đá thông qua bãi: Tàu => Xe => Bãi và ngược lại	Tấn	54,000	40,000	2,160,000,000
2	Cát 56.250 tấn/năm				-
-	BX cát sang mạn: Tàu => Sà lan (Xe cầu Kirov 10T)	Tấn	54,000	17,000	918,000,000
-	BX cát thông qua bãi: Tàu => Xe => Bãi và ngược lại	Tấn	13,500	38,000	513,000,000
2	Nhóm hàng xi măng: - Tổng SL xi măng cấp cho Cao tốc + Cầu, Cảng HK dự kiến trong thời gian 4 năm (2026 - 2029) là 1.500.000 tấn ÷ 4 năm = 375.000 tấn/năm. - Dự kiến SL thông qua cảng chiếm 25% là 93.750 tấn/năm.		93,750		1,125,000,000
-	BX/tự đặt máy bơm hút thông qua cảng: Tàu => Xe	Tấn	93,750	12,000	1,125,000,000
3	Nhóm hàng sắt, máy móc thiết bị, cầu kiện ...		7,720		1,016,000,000
-	Sắt/ thép/MMTB - Khách hàng lẻ (Xe cầu KH 75)	Tấn	1,800	120,000	216,000,000
-	HHTN Lũng Lô 200 Cầu kiện(40 cái x 40T và 160 cái x 27T)	Tấn	5,920	135,135	800,000,000
II	Doanh thu khai thác bãi: - Tổng diện tích bãi 77.600m ² . Trong đó: - Diện tích nhà điều hành: 2.588m ² ; - Diện tích trạm điện, đài nước: 1.400m ² ; - Diện tích bờ sông bị sạt lở: 1.750m ² ; - Diện tích trạm nhiên liệu: 6.800m ² - Diện tích giáp ranh Biên Phòng, độ sâu 1.5-1.6m: 31.692m ²		25,700		2,336,000,000

	- Tổng diện tích còn lại có thể khai thác là: 33.300m² .				
1	Binh đoàn 12	m ²	5,000	8,000	480,000,000
2	Công ty 319	m ²	3,000	8,000	288,000,000
3	Công ty cổ phần Sao Mai	m ²	3,000	8,000	288,000,000
4	Liên doanh liên kết + Hoạt động khai thác thường nhật của cảng	m ²	5,000	8,000	480,000,000
5	Cho thuê bãi (khách hàng nhỏ lẻ khác)	m ²	4,500	10,000	540,000,000
6	Tổng công ty XD Lũng Lô (Từ Tháng 1 đến Tháng 5/2026)	m ²	5,200	10,000	260,000,000
III	Doanh thu cung cấp dịch vụ cầu bến, logistics				432,640,000
1	Doanh thu cầu bến		756		278,640,000
-	Tàu trọng tải 2.000 tấn - 4.000 tấn ((337.500T÷ 3000T)÷12=9 lượt*12 tháng)	Lượt	108	1,080,000	116,640,000
-	Sà lan trọng tải dưới 1.000 tấn (Lượt ra vào làm hàng)	Lượt	648	250,000	162,000,000
2	Doanh thu xe ra/vào cảng				
-	Xe bồn ra/vào cảng vận chuyển xi măng	Lượt			
-	Xe bồn ra/vào cảng cung cấp nhiên liệu	Lượt			
2	Doanh thu cung cấp nước ngọt		5,300		154,000,000
-	Cung cấp nước ngọt cho khách hàng lẻ	m ³	500	20,000	10,000,000
-	Cung cấp nước ngọt cho Tàu	m ³	4,800	30,000	144,000,000
	TỔNG DOANH THU CUNG CẤP DỊCH VỤ NĂM 2026				12,172,640,000

Bảng 3: Tổng chi phí năm 2026

STT	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
A	TỔNG CỘNG GIÁ VỐN (I+II)				6,956,592,179
I	Chi phí giá vốn trực tiếp (1) + (2)				4,596,032,000
1	Bốc xếp hàng hóa (1.1)+(1.2)+(1.3)				4,517,592,000
<i>1.1</i>	<i>Bốc xếp cát, đá sang mạn từ Tàu => Sà lan (Xe cầu Kirov 10T)</i>				<i>2,760,000,000</i>
+	Chi phí điện năng 0.7kw/tấn hàng	Tấn	270,000	3,500	945,000,000
+	Chi phí chi trả cố định theo HĐ hợp tác xe cầu Kirov	Tháng	12	50,000,000	600,000,000
+	Chi trả chi phí biến đổi theo HĐ hợp tác xe cầu Kirov	Tấn	270,000	4,500	1,215,000,000
<i>1.2</i>	<i>Bốc xếp cát, đá nhập/ xuất qua cảng (Xe cầu Blink belt 90T)</i>				<i>1,603,800,000</i>
+	Chi trả lợi tức hợp tác xe cầu 60%/DT				1,603,800,000
<i>1.3</i>	<i>Bốc xếp sắt, thép, máy móc thiết bị (Xe cầu KH 75)</i>				<i>153,792,000</i>
+	Chi phí chia lợi tức xe cầu KH 75 (64%)		172,800,000	0.64	110,592,000
2	Chi phí cung cấp nước ngọt		5,300		78,440,000
-	Cung cấp nước ngọt cho khách hàng lữ/Tàu	m3	5,300	14,800	78,440,000
II	Chi phí giá vốn chung				2,360,560,179
1	Chi phí sửa chữa thường xuyên				186,240,000
-	Xe cuốc PC 200	Tháng	12	3,000,000	36,000,000
-	Xe cầu KH 75 (36%)	Tháng	12	2,520,000	30,240,000
-	Xe cầu Kirov 10T	Tháng	12	10,000,000	120,000,000
2	Chi phí phân bổ CCDC và sửa chữa lớn	Năm	1	300,709,350	300,709,350
3	Chi phí khấu hao thiết bị, cầu cảng (chi tiết bảng KH)	Năm	1	808,210,829	808,210,829

4	Chi phí nhân viên trực tiếp (3 BV, 4 tài xế, 3NV điều độ, giao nhận, tín hiệu)	Tháng	12	88,783,333	1,065,400,000	
B	Chi phí tài chính				1,371,820,049	
-	Chi phí lãi vay VDB	Tháng	12	87,818,337	1,053,820,049	10.35%
-	Chi phí lãi vay VIMC	Tháng	12	9,000,000	108,000,000	6%
-	Chi phí lãi bảo hiểm do chậm nộp	Tháng	12	17,500,000	210,000,000	
C	Chi phí quản lý doanh nghiệp				3,174,414,032	
1	Chi phí nhân viên	Năm			1,845,012,000	
-	Chi phí lương gián tiếp	Tháng	1	115,333,333	1,384,000,000	
-	Chi phí BHXH (21.5%)	Năm	1	222,212,000	222,212,000	
-	Thù lao HĐQT, BKS	Năm	1	238,800,000	238,800,000	
2	Chi phí khấu hao tài sản (chi tiết bảng KH)	Năm	1		482,400,024	
3	Chi phí quản lý khác				847,002,008	
-	CP phân bổ CCDC+CPSC TBVP	Năm	1	121,002,008	121,002,008	
-	Chi phí kiểm toán	Năm	1	25,000,000	25,000,000	
-	Chi phí công tác, hội nghị, tiếp khách ...	Tháng	12	18,000,000	216,000,000	
-	Chi phí điện, nước, VP, phí DV khác	Tháng	12	16,500,000	198,000,000	
-	Chi phí thỏa ước lao động, thưởng lễ + tết...	Năm	1	152,000,000	152,000,000	
-	Chi phí đào tạo, CP khác, đồng phục CN, hiệu hi...	Năm	1	85,000,000	85,000,000	
-	Chi phí khác: hỗ trợ địa phương, phạt chậm nộp	Năm	1	50,000,000	50,000,000	
TỔNG CHI PHÍ NĂM 2026 (A + B + C)					11,502,826,260	

Bảng 4: Bảng chỉ tiêu hoạt động SXKD

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2026
I	<u>KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ</u>	Đồng	-
II	<u>VỐN ĐIỀU LỆ</u>		
	Vốn điều lệ	Đồng	8,000,000,000
	Tỷ lệ Nhà nước sở hữu	%	49.35
	Tỷ lệ Cổ đông chiến lược sở hữu	%	0.51
III	<u>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</u>		
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	12,172,640,000
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		12,172,640,000
4	Giá vốn hàng bán	-	6,956,592,179
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và CCDV	-	5,216,047,821
6	Doanh thu hoạt động tài chính	-	-
7	Chi phí tài chính	-	1,371,820,049
	<i>- Trong đó: chi phí lãi vay VDB, VIMC</i>		<i>1,161,820,049</i>
8	Chi phí bán hàng	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	-	3,174,414,032
	<i>- Trong đó: Chi phí khấu hao TSCĐ</i>		<i>482,400,024</i>
	<i>- Chi phí bằng tiền khác</i>		<i>847,002,008</i>
	<i>- Chi phí nhân viên</i>		<i>1,845,012,000</i>
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	-	669,813,740
11	Thu nhập khác		-
12	Chi phí khác		-
13	Lợi nhuận khác		-
14	Tổng lợi nhuận trước thuế		669,813,740
15	Chi phí thuế TNDN (20%)	-	133,962,748
16	Lợi nhuận sau thuế TNDN	-	535,850,992
IV	<u>LAO ĐỘNG</u>		
	Tổng số lao động	Người	21

	Tổng quỹ lương (không tính thù lao, BHXH)	Đồng	2,408,000,000
	Lương bình quân/ người/tháng	đ/người/tháng	9,555,556
	EBITA (Thu nhập trước thuế, lãi vay và KH TSCĐ)		3,122,244,642

Chưa tính lãi vay VFC: 2.13 tỷ đồng/năm